

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /2023/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về quy định tổ chức, hoạt động ứng phó, sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước; Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh Ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Trung tâm Thông tin (đăng tải);
- Lưu: VT, GT_H.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

Về tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Kèm theo Quyết định số 08 /2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng quy định

1. Phạm vi điều chỉnh: quy định này quy định về tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt Hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Đối với các nội dung về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ không quy định tại Quy định này, việc triển khai thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ và Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Đối tượng áp dụng: các cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh), người quản lý, sử dụng công trình đường bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Tổ chức lập, soát xét hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1

1. Ban Quản lý bảo trì đường bộ đối với các tuyến đường địa phương do Sở Giao thông vận tải được giao quản lý.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện hoặc Phòng Quản lý đô thị của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các tuyến đường địa phương do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện*) quản lý.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng đối với các tuyến đường địa phương do Ban Quản lý Khu kinh tế được giao quản lý.

4. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thi công trên hiện trường, các cơ quan quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này có trách nhiệm trình Hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1, Điều 3 của Quy định này để tổ chức thẩm định.

Điều 3. Thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1

1. Thẩm định:

a) Sở Giao thông vận tải chủ trì tổ chức thẩm định đối với hệ thống đường địa phương do Sở Giao thông vận tải quản lý và các tuyến đường trong địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng quản lý.

b) Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân huyện hoặc Phòng Quản lý đô thị của Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì tổ chức thẩm định đối với hệ thống đường địa phương do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

2. Thẩm quyền phê duyệt:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với hệ thống đường địa phương do Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt đối với hệ thống đường địa phương do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

3. Thời gian thẩm định hồ sơ và thông báo kết quả là 30 ngày, kể từ ngày cơ quan thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4. Hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trình phê duyệt gồm:

4.1. Tờ trình phê duyệt hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 của Cơ quan thẩm định hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này, trong đó, cần kèm theo các hồ sơ sau:

a) Văn bản chấp thuận của chủ đầu tư (cơ quan lập hồ sơ) đối với phương án, hồ sơ thiết kế thi công.

b) Báo cáo kết quả soát xét hồ sơ, trong đó cần khẳng định rõ các nội dung: sự phù hợp của phương án, giải pháp thiết kế thực tế so với phương án, giải pháp thiết kế đối với Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp của cấp có thẩm quyền đã ban hành (làm rõ các nội dung điều chỉnh, phát sinh nếu có); khối lượng thực hiện thực tế tại hiện trường so với trong bản vẽ hoàn công, biên bản xác nhận khối lượng thực hiện; kết quả soát xét dự toán và sự phù hợp của việc áp dụng định mức, đơn giá, chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

4.2. Thuyết minh phương án khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông.

4.3. Các quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai, Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp, công điện (nếu có), lệnh điều động, văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc khắc phục hậu quả thiên tai đối

với thiệt hại, hư hỏng trình trong Hồ sơ; văn bản giao tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc khảo sát, thiết kế, giám sát, thi công xây dựng và các công việc cần thiết khác phục vụ xây dựng công trình khẩn cấp.

Cụ thể gồm:

a) Các quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai: do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố đối với hệ thống đường địa phương, tuân thủ điểm b mục 1 khoản 5 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

b) Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp: do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đối với hệ thống đường địa phương thuộc phạm vi quản lý, tuân thủ điểm b mục 2 khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

c) Văn bản giao tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc khảo sát, thiết kế, giám sát, thi công xây dựng và các công việc cần thiết khác phục vụ xây dựng công trình khẩn cấp: thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư (người được giao quản lý, thực hiện xây dựng công trình theo Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp), tuân thủ điểm a mục 4 khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

4.4. Báo cáo ban đầu của Cơ quan lập Hồ sơ, cơ quan, đơn vị khác có liên quan về tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra (hoặc báo cáo sự cố công trình theo Điều 44 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng), kèm theo ảnh chụp.

4.5. Bản vẽ hoàn công (thể hiện rõ khối lượng, kết cấu công trình, bao gồm cả công trình phụ trợ, tạm); Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng giữa chủ đầu tư, nhà thầu và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, kèm theo bản kê chi tiết; Biên bản thỏa thuận vị trí đổ thải (nếu có).

4.6. Dự toán kinh phí cho công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết.

4.7. Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xảy ra thiệt hại (mỗi địa phương thành lập 01 biên bản riêng biệt).

4.8. Nhật ký thi công xây dựng công trình và các hình ảnh ghi nhận quá trình thi công xây dựng công trình, bảng chấm công trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ lập Hồ sơ khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của Hồ sơ.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản mới đó.

Các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Giao thông vận tải tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

